

Số: **25** /2021/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày **29** tháng **12** năm 2021

THÔNG TƯ
Quy định về tem bưu chính

Căn cứ Luật Bưu chính ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bưu chính;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định về tem bưu chính.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về tem bưu chính, gồm: Đề tài tem bưu chính; thiết kế, in và phát hành tem bưu chính; cung ứng, kinh doanh, sưu tập, triển lãm tem bưu chính và các hoạt động liên quan khác.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện, tham gia thực hiện các hoạt động liên quan đến tem bưu chính.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đề tài tem bưu chính* là chủ đề về sự kiện, nhân vật hoặc chủ đề về các lĩnh vực khác nhau được lựa chọn phát hành tem bưu chính.
2. *Bộ tem bưu chính* gồm một hoặc nhiều mẫu tem, bloc tem/khối tem (nếu có) của một đề tài.

3. *Tem bưu chính kỷ niệm* là tem được phát hành để tôn vinh nhân vật hoặc kỷ niệm sự kiện của Việt Nam và thế giới.

4. *Tem bưu chính chuyên đề* là tem được phát hành theo một đề tài hoặc một chủ đề.

5. *Blóc tem/khối tem* (sau đây gọi chung là blóc tem) gồm một hoặc nhiều mẫu tem được in trên cùng một tờ, phần xung quanh mẫu tem có in chữ, hình vẽ trang trí hoặc để trống.

6. *Tem mẫu* là tem bưu chính được in thêm chữ “SPECIMEN” dùng làm mẫu để phân biệt với tem giả và dùng để tuyên truyền, quảng cáo hoặc bán cho người sưu tập.

7. *Khuôn hình tem bưu chính* là phần diện tích chứa hình ảnh và thông tin chính của tem (không kể lề tem).

8. *Khuôn khổ tem bưu chính* là số đo các cạnh của tem bưu chính theo chiều ngang trước, chiều đứng sau (bao gồm cả răng tem) và được tính bằng mi-li-mét (mm).

9. *Mẫu thiết kế phác thảo* là mẫu thiết kế tem bưu chính trình Bộ Thông tin và Truyền thông duyệt.

10. *Mẫu thiết kế chính thức* là mẫu thiết kế tem bưu chính đáp ứng yêu cầu về nội dung, hình ảnh của đề tài và các yêu cầu kỹ thuật về tem bưu chính.

11. *Đình bản* là việc dừng in tem bưu chính khi phát hiện sai sót hoặc nghi vấn sai sót trong mẫu tem đang in.

12. *Đình chỉ* là việc dừng cung ứng trên mạng bưu chính công cộng; dừng kinh doanh, lưu hành (trưng bày, triển lãm, trao đổi) tem bưu chính đã phát hành khi phát hiện sai sót hoặc nghi vấn sai sót.

13. *Ấn phẩm tem bưu chính* gồm thư nhẹ máy bay, phong bì và bưu ảnh in sẵn tem bưu chính.

Chương II **ĐỀ TÀI TEM BƯU CHÍNH**

Điều 4. Đề tài tem bưu chính

1. Đề tài tem bưu chính kỷ niệm sự kiện

a) Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Có ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt trong quá trình đấu tranh dựng nước, giữ nước của dân tộc Việt Nam hoặc của các dân tộc trên thế giới;

c) Có tính chất tiêu biểu, nổi bật trong từng thời kỳ, là mốc lịch sử quan trọng, đánh dấu sự phát triển của Việt Nam hoặc thế giới;

d) Mang đậm bản sắc dân tộc, có tính lịch sử, văn hóa, nghệ thuật;

2. Đề tài tem bưu chính kỷ niệm nhân vật

a) Anh hùng dân tộc, danh nhân, nhân vật tiêu biểu trong quá trình dựng nước và giữ nước; trong các phong trào giải phóng dân tộc, vì sự tiến bộ xã hội và hòa bình của Việt Nam và thế giới;

b) Nhà khoa học, nhà văn hóa tiêu biểu hoặc nhân vật tiêu biểu có đóng góp to lớn cho Việt Nam hoặc cho thế giới.

3. Đề tài tem bưu chính chuyên đề

a) Mang đậm bản sắc dân tộc, giá trị đạo đức, lịch sử, văn hóa, nghệ thuật của Việt Nam và thế giới;

b) Giới thiệu, quảng bá thành tựu phát triển đất nước, con người Việt Nam;

c) Tuyên truyền về chủ đề an ninh, quốc phòng, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, kiến trúc, phong cảnh, động vật, thực vật và các chủ đề khác.

4. Đề tài tem bưu chính phổ thông

a) Tôn vinh các nhân vật của Việt Nam có tầm ảnh hưởng lớn, được thế giới công nhận;

b) Quảng bá giá trị lịch sử, văn hóa đặc trưng của đất nước, con người Việt Nam.

Điều 5. Thời gian phát hành tem bưu chính

1. Thời gian phát hành tem bưu chính kỷ niệm

a) Đối với tem bưu chính kỷ niệm sự kiện, thời gian phát hành lần đầu là tròn 50 năm diễn ra sự kiện và có bội số của 50 năm đối với các lần phát hành tiếp theo.

b) Đối với tem bưu chính kỷ niệm nhân vật, thời gian phát hành lần đầu là tròn 100 năm sinh hoặc năm mất của nhân vật và có bội số của 50 năm đối với các lần phát hành tiếp theo.

3. Thời gian phát hành tem bưu chính chuyên đề, tem bưu chính phổ thông và tem bưu chính kỷ niệm trong trường hợp đặc biệt do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định.

Điều 6. Chương trình đề tài tem bưu chính dài hạn

Tổng công ty Bưu điện Việt Nam xây dựng Chương trình đề tài tem bưu chính tổng thể hoặc cho một đề tài trong mỗi giai đoạn 5 năm và báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông 24 tháng trước mỗi giai đoạn thực hiện.

Điều 7. Đề xuất Chương trình đề tài tem bưu chính hàng năm

1. Chậm nhất 15 tháng trước ngày 01/01 của năm phát hành tem bưu chính, tổ chức, cá nhân gửi đề xuất đề tài tem bưu chính đến Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, xây dựng Chương trình đề tài tem bưu chính hàng năm.

2. Văn bản đề xuất phải có chữ ký và đóng dấu đối với đề xuất của tổ chức hoặc ghi rõ họ tên, điện thoại và địa chỉ liên hệ đối với đề xuất của cá nhân, gồm các nội dung chính sau:

- a) Tên đề tài;
- b) Thời gian phát hành;
- c) Mục đích, ý nghĩa, thuyết minh sự cần thiết của đề tài;
- d) Tư liệu, hình ảnh liên quan đến đề tài; bản quyền sử dụng tư liệu, hình ảnh.

3. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam đề xuất đề tài tem bưu chính đáp ứng nhu cầu cung ứng trên mạng bưu chính công cộng.

4. Hội Tem Việt Nam đề xuất đề tài tem bưu chính để phát triển phong trào sưu tập tem.

Điều 8. Ban hành Chương trình đề tài tem bưu chính hàng năm

1. Chậm nhất 12 tháng trước ngày 01/01 của năm phát hành, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Chương trình đề tài tem bưu chính hàng năm.

2. Quyết định ban hành Chương trình đề tài tem bưu chính hàng năm gồm:

- a) Tên bộ tem theo quy định tại khoản 3 Điều này;
- b) Phân loại tem;
- c) Số mẫu của bộ tem, blocc tem (nếu có);
- d) Ngày phát hành; thời hạn cung ứng trên mạng bưu chính công cộng;
- đ) Hình thức phát hành;
- e) Các nội dung khác liên quan.

3. Tên bộ tem bưu chính

a) Tên bộ tem bưu chính kỷ niệm nhân vật của Việt Nam được sắp xếp theo thứ tự sau: Chữ “Kỷ niệm”, số năm kỷ niệm năm sinh hoặc năm mất của nhân vật được tôn vinh, danh xưng, tên nhân vật, năm sinh hoặc năm mất và năm kỷ niệm.

Ví dụ: Kỷ niệm 100 năm sinh Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt (1922-2022)

b) Tên bộ tem kỷ niệm nhân vật nước ngoài được sắp xếp theo thứ tự sau: Chữ “Kỷ niệm”, số năm kỷ niệm năm sinh hoặc năm mất của nhân vật được tôn vinh, tên nhân vật, năm sinh hoặc năm mất và năm kỷ niệm.

Ví dụ: Kỷ niệm 150 năm sinh Mahatma Gandhi (1869-2019)

c) Tên bộ tem bưu chính chuyên đề là tên đề tài được lựa chọn.

Ví dụ: Cầu dây văng Việt Nam

d) Tên bộ tem bưu chính phổ thông là tên đề tài được lựa chọn.

Ví dụ: Kiến trúc Việt Nam

Điều 9. Điều chỉnh Chương trình đề tài tem bưu chính hàng năm

1. Bổ sung Chương trình đề tài tem bưu chính hàng năm do yêu cầu cấp thiết phục vụ công tác tuyên truyền, chào mừng sự kiện trọng đại, tôn vinh nhân vật tiêu biểu.

2. Đưa ra khỏi Chương trình những đề tài tem bưu chính liên quan đến:

- a) Các sự kiện không được tổ chức theo kế hoạch;
- b) Các mẫu thiết kế đang tranh chấp hoặc vi phạm bản quyền;
- c) Các mẫu thiết kế chính thức không đáp ứng quy định tại điểm c, e, g, i khoản 3 Điều 12 của Thông tư này.

3. Điều chỉnh thời gian phát hành theo đề xuất của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc phát hành bộ tem bưu chính.

4. Việc điều chỉnh Chương trình đề tài tem bưu chính hàng năm đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện tối thiểu 03 tháng trước ngày phát hành của bộ tem bưu chính, trừ trường hợp đặc biệt do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định.

Chương III

THIẾT KẾ, IN VÀ PHÁT HÀNH TEM BƯU CHÍNH

Mục 1

THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH

Điều 10. Tổ chức thiết kế mẫu tem bưu chính

1. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức thiết kế mẫu tem bưu chính theo Chương trình đề tài tem bưu chính hàng năm do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

2. Thi thiết kế mẫu tem bưu chính

a) Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức thi thiết kế mẫu tem bưu chính cấp quốc gia.

b) Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức các cuộc thi hoặc các hình thức phù hợp khác nhằm nâng cao chất lượng thiết kế mẫu tem bưu chính và đa dạng hóa phong cách thiết kế.

3. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam hoàn chỉnh mẫu thiết kế và hồ sơ trình duyệt mẫu thiết kế bộ tem bưu chính được lựa chọn qua các cuộc thi.

Điều 11. Trình, duyệt mẫu thiết kế phác thảo

1. Vào tháng 4 và tháng 9 hàng năm, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trình Bộ Thông tin và Truyền thông duyệt mẫu thiết kế phác thảo.

2. Hồ sơ trình mẫu thiết kế phác thảo gồm:

a) Văn bản báo cáo về mẫu thiết kế phác thảo các bộ tem;

b) Tối thiểu 03 bộ mẫu thiết kế phác thảo của ít nhất 02 tác giả với nội dung, phong cách thể hiện khác nhau đối với mỗi bộ tem.

c) Bản thuyết minh ý tưởng sáng tác và tư liệu, tài liệu.

3. Tên mẫu tem trong bộ mẫu thiết kế phác thảo phải thể hiện được các nội dung sau:

a) Tên mẫu tem kỷ niệm nhân vật của Việt Nam được sắp xếp theo thứ tự sau: Danh xưng, tên nhân vật, năm sinh và năm mất.

Ví dụ: Đô đốc Giáp Văn Cương (1921-1990)

b) Tên mẫu tem kỷ niệm nhân vật nước ngoài được sắp xếp theo thứ tự sau: Tên nhân vật, năm sinh và năm mất.

Ví dụ: Nelson Mandela (1918-2013)

c) Tên mẫu tem chuyên đề về động vật, thực vật: Theo tên khoa học của động vật, thực vật theo quy định.

d) Tên mẫu tem có sử dụng tác phẩm nghệ thuật được sắp xếp theo thứ tự sau: Tên tác phẩm, tên tác giả, năm sinh và năm mất của tác giả.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức lấy ý kiến của Hội đồng tư vấn quốc gia về tem bưu chính Việt Nam đối với mẫu thiết kế phác thảo các bộ tem bưu chính và quyết định lựa chọn mẫu thiết kế phác thảo các bộ tem bưu chính.

Điều 12. Trình, duyệt mẫu thiết kế chính thức

1. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam hoàn thiện mẫu thiết kế phác thảo bộ tem bưu chính đáp ứng các yêu cầu về nội dung, hình ảnh của đề tài và các yêu cầu kỹ thuật.

2. Thời gian trình duyệt mẫu thiết kế chính thức tối thiểu 03 tháng trước ngày phát hành bộ tem bưu chính, trừ trường hợp đặc biệt do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định.

3. Hồ sơ trình duyệt mẫu thiết kế chính thức gồm:

- a) Văn bản đề nghị của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;
- b) Mẫu thiết kế phác thảo;
- c) Mẫu thiết kế chính thức quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này;
- d) Đề xuất giá mặt tem;
- đ) Tư liệu, tài liệu, hình ảnh được sử dụng để thiết kế mẫu tem; bản thuyết minh ý tưởng sáng tác;
- e) Văn bản của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong nước hoặc nước ngoài về việc cho phép Tổng công ty Bưu điện Việt Nam sử dụng tư liệu, tài liệu, hình ảnh và biểu trưng thể hiện trên mẫu thiết kế tem bưu chính;
- g) Bản cam kết về bản quyền sáng tác của họa sỹ đối với mẫu thiết kế tem bưu chính có xác nhận của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;
- h) Bản thuyết minh các nội dung chỉnh sửa, bổ sung;
- i) Văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền, chuyên ngành liên quan đến các nội dung thể hiện trên mẫu thiết kế tem bưu chính;
- k) Yêu cầu kỹ thuật in tem bưu chính.

4. Hồ sơ trình duyệt tem phổ thông in lại

- a) Văn bản đề nghị của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;
- b) Mẫu thiết kế chính thức trong trường hợp thay đổi màu sắc, giá mặt;
- c) Yêu cầu kỹ thuật in tem bưu chính trong trường hợp thay đổi màu sắc.

5. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đáp ứng quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này, Bộ Thông tin và Truyền thông thẩm định và phê duyệt mẫu thiết kế chính thức để in.

6. Trường hợp hồ sơ trình duyệt mẫu thiết kế chính thức chưa đáp ứng quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ Thông tin và Truyền thông gửi thông báo bằng văn bản về nội dung yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu.

Điều 13. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế mẫu tem bưu chính

1. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế mẫu tem bưu chính:

- a) Không sử dụng, sao chép một phần hay toàn bộ nội dung, hình ảnh của các tác phẩm của tổ chức, cá nhân khác trong nước và nước ngoài khi chưa được sự cho phép bằng văn bản của tổ chức, cá nhân có quyền sở hữu;



b) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp về quyền tác giả và quyền sở hữu tác phẩm.

2. Trách nhiệm của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam:

a) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của quyền tác giả, tác phẩm của mẫu thiết kế bộ tem bưu chính khi trình Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt;

b) Bảo đảm tính chính xác, tính khoa học, tính tư tưởng của nội dung, hình ảnh và ý tưởng sáng tác thể hiện trên mẫu thiết kế bộ tem bưu chính.

Mục 2 **IN TEM BƯU CHÍNH**

Điều 14. Giao nhận mẫu thiết kế chính thức

Việc giao nhận mẫu thiết kế chính thức giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Tổng công ty Bưu điện Việt Nam được thực hiện bằng văn bản có chữ ký của đại diện bên giao và bên nhận.

Điều 15. In tem bưu chính

1. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam quyết định đơn vị thực hiện việc in, phương pháp in, số lượng tem in bảo đảm tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật và quy định của pháp luật về in và bảo mật; bảo đảm cung ứng tem bưu chính phục vụ thanh toán trước giá cước dịch vụ bưu chính và nhu cầu tem sưu tập.

2. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam giám sát, kiểm tra chặt chẽ toàn bộ quá trình in tem bưu chính để bảo đảm an toàn tuyệt đối.

3. Tối thiểu 15 ngày trước ngày phát hành bộ tem bưu chính, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông số lượng tem in và trình mẫu tem bưu chính đã in để thẩm định. Trường hợp mẫu tem bưu chính đã in không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam có trách nhiệm giải trình và đề xuất phương án xử lý.

Điều 16. Quản lý tem bưu chính sau in

1. Tem bưu chính thành phẩm được kiểm tra, giám sát, đóng gói, niêm phong, giao và nhận thực hiện theo quy định của pháp luật, bảo đảm không thất thoát, suy suyền.

2. Tem bưu chính in thử, in thừa, phế phẩm, bản kèm sau in phải được đóng gói, niêm phong, bảo quản và quản lý chặt chẽ, an toàn trước khi tiêu hủy.

Mục 3 PHÁT HÀNH TEM BƯU CHÍNH

Điều 17. Phát hành tem bưu chính

Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định phát hành bộ tem bưu chính, gồm các nội dung sau:

1. Mã số bộ tem bưu chính, mẫu tem bưu chính, bloc tem (nếu có); tên bộ tem bưu chính, tên mẫu tem bưu chính, bloc tem (nếu có).
2. Số lượng tem bưu chính, bloc tem (nếu có) được phát hành; giá mặt tem bưu chính, bloc tem (nếu có).
3. Các yêu cầu kỹ thuật.
4. Thời gian phát hành; thời hạn cung ứng tem bưu chính và các nội dung liên quan khác.

Điều 18. Phát hành đặc biệt bộ tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định việc phát hành đặc biệt và địa điểm tổ chức Lễ phát hành đặc biệt để giới thiệu và công bố việc phát hành bộ tem bưu chính.

2. Chậm nhất 15 ngày trước ngày tổ chức Lễ phát hành đặc biệt, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức có trách nhiệm trình Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt các nội dung sau:

- a) Chương trình và kịch bản buổi lễ; dự kiến danh sách khách mời;
- b) Mẫu thiết kế: Phong buổi lễ, dấu đặc biệt, phong bì ngày phát hành đầu tiên và bì phát hành đặc biệt;
- c) Các nội dung liên quan khác.

3. Chuẩn bị tổ chức Lễ phát hành:

a) Trang trí địa điểm tổ chức: Phong của Lễ phát hành đặc biệt bộ tem bưu chính được thể hiện bằng tiếng Việt; được thiết kế phù hợp với diện tích và không gian của địa điểm tổ chức theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp Lễ phát hành đặc biệt bộ tem bưu chính có liên quan đến yếu tố nước ngoài thì được thể hiện thêm ngôn ngữ phù hợp;

b) Truyền thông giới thiệu bộ tem bưu chính trong Lễ phát hành đặc biệt trên các phương tiện thông tin đại chúng và hình thức phù hợp khác;

c) Tranh phóng tem, bloc tem phục vụ giới thiệu bộ tem hoặc ký lưu niệm trong Lễ phát hành đặc biệt; dấu đặc biệt; bì phát hành đặc biệt theo hướng dẫn quy định tại Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư này;

d) Ấn phẩm phát hành đặc biệt liên quan đến bộ tem bưu chính.

4. Chương trình Lễ phát hành đặc biệt:

a) Lễ tân, khánh tiết;

b) Đại diện lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông giới thiệu và công bố phát hành bộ tem bưu chính;

c) Ký bìa phát hành đặc biệt, đóng dấu ngày phát hành đầu tiên và ký lưu niệm trên tranh phóng tem.

Điều 19. Lưu trữ dấu đặc biệt, bìa phát hành đặc biệt

1. Việc lưu trữ dấu đặc biệt, bìa phát hành đặc biệt được thực hiện như sau:

a) Bộ Thông tin và Truyền thông lưu trữ 02 dấu đặc biệt và 01 bìa phát hành đặc biệt;

b) Đơn vị phối hợp tổ chức Lễ phát hành lưu trữ 01 bìa phát hành đặc biệt;

c) Đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức Lễ phát hành lưu trữ 01 bìa phát hành đặc biệt;

d) Bảo tàng Bưu điện lưu trữ 02 dấu đặc biệt và 01 bìa phát hành đặc biệt.

2. Chậm nhất trong 05 ngày làm việc kể từ ngày phát hành bộ tem bưu chính, đơn vị tổ chức Lễ phát hành đặc biệt có trách nhiệm giao dấu đặc biệt, bìa phát hành đặc biệt cho các đơn vị quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều này. Việc giao nhận được thực hiện bằng văn bản có chữ ký của đại diện bên giao và bên nhận.

Chương IV
CUNG ỨNG, KINH DOANH, SỬU TẬP VÀ
TRIỂN LÃM TEM BƯU CHÍNH

Điều 20. Cung ứng tem bưu chính

1. Tem bưu chính phổ thông được cung ứng không có thời hạn trên mạng bưu chính công cộng.

2. Tem bưu chính kỷ niệm và tem bưu chính chuyên đề được cung ứng tối đa không quá 24 tháng trên mạng bưu chính công cộng.

3. Trong thời hạn cung ứng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức cung ứng tem bưu chính trên mạng bưu chính công cộng và bán đúng giá mặt, trừ tem bưu chính đã có dấu hủy, tại tất cả các điểm phục vụ bưu chính.

4. Ngay trong ngày phát hành đầu tiên, tem bưu chính kỷ niệm phải được cung ứng tại điểm giao dịch trung tâm của Bưu điện các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Điều 21. Kinh doanh, sưu tập tem bưu chính

1. Tổ chức, cá nhân được kinh doanh tem bưu chính Việt Nam và tem bưu chính nước ngoài (gồm tem và ấn phẩm, sản phẩm có in sẵn hoặc dán, gắn tem bưu chính), trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 37 Luật bưu chính.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông và Tổng công ty Bưu điện Việt Nam hướng dẫn, tạo điều kiện cho Hội Tem Việt Nam triển khai các hoạt động để phát triển phong trào sưu tập tem bưu chính.

Điều 22. Triển lãm tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định:

a) Tổ chức triển lãm, hội chợ, trưng bày tem bưu chính cấp quốc gia và quốc tế tổ chức tại Việt Nam;

b) Cho phép tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài triển lãm, trưng bày tem bưu chính cấp quốc gia và quốc tế tại Việt Nam theo các quy định của pháp luật về hoạt động triển lãm.

2. Hội Tem Việt Nam có trách nhiệm:

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển lãm, trưng bày, hội chợ tem bưu chính quốc gia và quốc tế tổ chức tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;

b) Đề xuất và chủ trì tổ chức hội thảo, hoạt động nghiệp vụ tại triển lãm;

c) Thẩm định và duyệt các bộ tem bưu chính trưng bày, tham gia triển lãm tem quốc gia và quốc tế ở trong nước và nước ngoài.

3. Hội Tem địa phương có trách nhiệm:

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển lãm, trưng bày tem bưu chính theo quy định của pháp luật;

b) Đề xuất và chủ trì tổ chức hội thảo, hoạt động nghiệp vụ tại triển lãm;

c) Thẩm định và duyệt các bộ tem bưu chính trưng bày, tham gia triển lãm tem bưu chính cấp tỉnh, khu vực.

4. Tham gia triển lãm tem bưu chính quốc tế và thế giới được tổ chức tại nước ngoài

a) Tổng công ty Bưu điện Việt Nam đại diện Việt Nam tham dự và tổ chức kinh doanh tem bưu chính Việt Nam tại các triển lãm tem bưu chính quốc tế và thế giới tổ chức ở nước ngoài;

b) Hội Tem Việt Nam cử trung tâm viên tham dự và có trách nhiệm tổ chức thẩm định các bộ sưu tập tem bưu chính đăng ký tham gia trưng bày tại các triển lãm quốc tế và thế giới.

Chương V

XỬ LÝ, HỦY TEM BƯU CHÍNH

Điều 23. Đình bản, đình chỉ tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định đình bản khi phát hiện sai sót hoặc nghi vấn sai sót trong mẫu tem bưu chính đang trong quá trình in.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định đình chỉ khi phát hiện sai sót hoặc nghi vấn sai sót liên quan đến bộ tem bưu chính đã được phát hành.

Điều 24. Thẩm định tem bưu chính đình bản, đình chỉ

Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức thẩm định, đánh giá mức độ sai sót liên quan đến mẫu tem, bộ tem bưu chính và quyết định:

1. Tiếp tục in đối với mẫu tem, bộ tem bưu chính bị đình bản.
2. Tiếp tục cung ứng, kinh doanh và lưu hành đối với mẫu tem, bộ tem bưu chính đã bị đình chỉ.
3. Hủy mẫu tem, bộ tem bưu chính có sai sót nghiêm trọng.

Điều 25. Hủy tem bưu chính

1. Các trường hợp hủy tem bưu chính:
 - a) Mẫu tem, bộ tem bưu chính có sai sót nghiêm trọng theo quyết định của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tại khoản 3 Điều 24 Thông tư này;
 - b) Tem bưu chính hết thời hạn cung ứng theo quy định;
 - c) Tem bưu chính đã in liên quan đến sự kiện bị hủy hoặc không được tổ chức.
2. Thẩm quyền quyết định hủy tem bưu chính:
 - a) Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định hủy tem bưu chính và giao cho Tổng công ty Bưu điện Việt Nam thực hiện trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này;
 - b) Tổng công ty Bưu điện Việt Nam quyết định hủy tem bưu chính tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này.
3. Việc hủy tem bưu chính được thực hiện tối thiểu 01 lần/năm.
4. Trình tự, thủ tục hủy tem bưu chính
 - a) Thu hồi tem bưu chính đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này và khoản 2 Điều 16 Thông tư này;
 - b) Tổ chức kiểm kê, niêm phong toàn bộ số lượng và báo cáo, đề xuất phương án xử lý trình Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định;

c) Tổ chức hủy tem thông qua Hội đồng hủy tem bưu chính và báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông kết quả thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc công việc.

Điều 26. Hội đồng hủy tem bưu chính

1. Thành phần Hội đồng hủy tem bưu chính:

a) Hội đồng hủy tem bưu chính theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Thông tư này gồm: đại diện Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (chủ trì), đại diện Bộ Thông tin và Truyền thông, đại diện cơ quan Công an;

b) Hội đồng hủy tem bưu chính theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này gồm: đại diện Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (chủ trì), đại diện cơ quan Công an và đơn vị thực hiện việc in tem.

2. Hội đồng hủy tem bưu chính có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc hủy tem bưu chính thực hiện theo đúng thẩm quyền liên quan và bảo đảm an toàn tuyệt đối và bảo mật.

Chương VI CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 27. Mã số tem bưu chính

1. Mã số tem bưu chính Việt Nam gồm tập hợp các ký tự nhằm xác định mẫu tem, bloc tem do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định.

2. Mã số tem bưu chính Việt Nam đảm bảo nguyên tắc sau:

a) Tính khoa học, liên tục, ổn định và không trùng lặp;

b) Phù hợp với hướng dẫn của Liên minh Bưu chính thế giới và thông lệ quốc tế.

3. Mã số tem bưu chính Việt Nam được cấp theo thứ tự cho các bộ tem bưu chính phát hành trong năm và tem bưu chính phổ thông khi được in lại, thay màu, đổi giá.

4. Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động về tem bưu chính sử dụng mã số tem bưu chính Việt Nam.

5. Mã số tem bưu chính thế giới

a) Tổng công ty Bưu điện Việt Nam có trách nhiệm đăng ký tham gia hệ thống mã số tem thế giới của Liên minh Bưu chính thế giới;

b) Tổng công ty Bưu điện Việt Nam gửi tem bưu chính Việt Nam cho Văn phòng Quốc tế của Liên minh Bưu chính thế giới theo quy định khi tham gia hệ thống mã số tem bưu chính thế giới.

Điều 28. Trao đổi tem bưu chính

1. Trao đổi tem bưu chính với Liên minh Bưu chính thế giới

a) Tổng công ty Bưu điện Việt Nam gửi tem bưu chính Việt Nam trao đổi nghiệp vụ với các nước thành viên Liên minh Bưu chính thế giới và các tổ chức quốc tế khác;

b) Bộ Thông tin và Truyền thông nhận tem bưu chính của các nước thành viên Liên minh Bưu chính thế giới để khai thác, bảo quản và lưu giữ.

2. Việc trao đổi tem bưu chính với các nước trên thế giới phải dựa trên thỏa thuận hợp tác được ký kết bằng văn bản giữa các bên.

Điều 29. Hợp tác phát hành tem bưu chính với nước ngoài

1. Việc hợp tác phát hành tem bưu chính với nước ngoài phải được thống nhất bằng văn bản giữa các bên.

2. Các bên thống nhất về chủ đề, nội dung thể hiện trên tem bưu chính, thời gian phát hành và đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về tem bưu chính.

Điều 30. Truyền thông tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam thông báo, truyền thông về nội dung, hình ảnh tem bưu chính Việt Nam.

2. Hội tem Việt Nam tuyên truyền, giới thiệu tem bưu chính và lịch sử tem bưu chính tại Việt Nam và nước ngoài.

Điều 31. Giám định tem bưu chính

1. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định giám định trong trường hợp nghi vấn tem bưu chính Việt Nam bị làm giả.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định việc tự giám định tem bưu chính Việt Nam hoặc đề nghị cơ quan chức năng hoặc cơ quan chuyên ngành độc lập phối hợp giám định.

Điều 32. Sử dụng mẫu thiết kế chính thức

1. Bộ Thông tin và Truyền thông là chủ sở hữu quyền tác giả mẫu thiết kế chính thức.

2. Việc sử dụng, sao chép một phần hoặc toàn bộ mẫu thiết kế chính thức phải được sự cho phép bằng văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Việc sử dụng hình ảnh tem bưu chính Việt Nam đã phát hành vào việc sản xuất các sản phẩm thương mại phải được sự cho phép bằng văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 33. Kinh phí hoạt động về tem bưu chính

1. Kinh phí cho các hoạt động quản lý nhà nước về tem bưu chính được bố trí từ ngân sách nhà nước.
2. Kinh phí cho các hoạt động khác về tem bưu chính do các tổ chức, cá nhân tự đảm bảo hoặc từ nguồn tài trợ (nếu có).

Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 34. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày **01** tháng **3** năm 202**2**.
2. Các Thông tư sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, bao gồm:
 - a) Thông tư số 25/2011/TT-BTTTT ngày 26 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn các hoạt động về tổ chức lễ phát hành đặc biệt tem bưu chính Việt Nam;
 - b) Thông tư số 23/2012/TT-BTTTT ngày 19 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về tem bưu chính;
 - c) Thông tư số 10/2017/TT-BTTTT ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về đề tài, thời gian phát hành tem bưu chính kỷ niệm và ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm.

Điều 35. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Bưu chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Giám đốc cơ quan quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc các vấn đề phát sinh, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, giải quyết./*λ*

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ TT&TT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, BC (250).

BỘ TRƯỞNG**Nguyễn Mạnh Hùng**

PHỤ LỤC 01

MẪU THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số **25** /2021/TT-BTTTT ngày **29** tháng **12** năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

<p>- Khuôn khổ mẫu thiết kế tem bưu chính/blốc tem bưu chính:..... (mm x mm)</p> <p>- Khuôn khổ mẫu thiết kế tem bưu chính/blốc tem bưu chính thu nhỏ:.... (mm x mm)</p> <p>- Chỉ thị mẫu:</p> <p>- Tỷ lệ thu nhỏ:</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 10px; margin: 10px 0;">Phần trình bày mẫu thiết kế tem/ blốc tem</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin: 10px 0; width: fit-content;">Mẫu thiết kế tem/ blốc tem thu nhỏ</div>	<p>Phần ký duyệt của Bộ trưởng</p> <p>Ghi rõ họ tên người ký và đóng dấu</p> <p>Ngàythángnăm</p>
	<p>Phần ký trình của Vụ Bưu chính</p> <p>Ghi rõ họ tên người ký</p> <p>Ngàythángnăm</p>
	<p>Phần ký trình của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam</p> <p>Ghi rõ họ tên người ký và đóng dấu</p> <p>Ngàytháng.....năm</p>

Ghi chú

1. Khuôn khổ mẫu thiết kế tem bưu chính tối thiểu phải gấp 4 lần khuôn khổ tem bưu chính phát hành; khuôn khổ mẫu thiết kế blốc tem bưu chính tối thiểu phải gấp 2,5 lần khuôn khổ blốc tem bưu chính phát hành, trường hợp blốc tem bưu chính phát hành có nhiều mẫu tem bưu chính, khuôn khổ lớn (có cạnh nhỏ lớn hơn 2 lần cạnh lớn của mẫu tem bưu chính trong blốc tem bưu chính) thì khuôn khổ mẫu thiết kế blốc tem bưu chính tối thiểu phải bằng khuôn khổ blốc tem bưu chính phát hành; khuôn khổ mẫu thiết kế ấn phẩm có in tem bưu chính tối thiểu phải bằng khuôn khổ ấn phẩm có in tem bưu chính phát hành.

2. Các thông tin về khuôn khổ mẫu thiết kế tem bưu chính, khuôn khổ tem bưu chính, khuôn khổ blốc tem bưu chính, tỷ lệ thu nhỏ và chỉ thị mẫu phải được ghi vào góc trái, phía trên của giấy vẽ thể hiện mẫu thiết kế tem bưu chính.

PHỤ LỤC 02

MẪU PHÒNG BUỒI LỄ PHÁT HÀNH ĐẶC BIỆT TEM BƯU CHÍNH
(Ban hành kèm theo Thông tư số **25** /2021/TT-BTTTT ngày **29** tháng **12** năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

ĐƠN VỊ PHỐI HỢP LIÊN QUAN	BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
<p>LỄ PHÁT HÀNH ĐẶC BIỆT BỘ TEM BƯU CHÍNH</p> <p>“Tên bộ tem”</p> <p>(hình ảnh bộ tem¹)</p>	
<p>Tên địa điểm, ngày, tháng và năm tổ chức lễ phát hành đặc biệt</p>	

¹Trường hợp không sử dụng tranh tem phóng to, đèn chiếu hình ảnh bộ tem

PHỤ LỤC 03

MẪU BÌA HÀNH ĐẶC BIỆT TEM BƯU CHÍNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25 /2021/TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

BÌA PHÁT HÀNH ĐẶC BIỆT BỘ TEM BƯU CHÍNH

“Tên bộ tem”

Tên địa điểm, ngày, tháng và năm tổ chức lễ phát hành đặc biệt

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

PHÁT HÀNH ĐẶC BIỆT BỘ TEM BƯU CHÍNH

“Tên bộ tem”

(vị trí dán tem và bóc, lưu ý khoảng cách để đóng dấu)

(Vị trí ký)

Tên địa điểm, ngày, tháng và năm tổ chức lễ phát hành đặc biệt

HƯỚNG DẪN MỘT SỐ NỘI DUNG TRÊN MẪU DẤU PHÁT HÀNH ĐẶC BIỆT TEM BƯU CHÍNH

Dấu đặc biệt tại một địa điểm tổ chức Lễ phát hành đặc biệt bộ tem gồm các nội dung sau:

1. Tên bộ tem; ngày, tháng, năm tổ chức Lễ phát hành đặc biệt.
2. Dòng chữ “Ngày phát hành đầu tiên”.
3. Tên địa điểm tổ chức Lễ phát hành đặc biệt bộ tem (tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc tên địa danh nơi tổ chức).
4. Nội dung, hình ảnh có liên quan đến chủ đề bộ tem.
5. Dấu đặc biệt đóng lên bì phát hành đặc biệt phải bảo đảm rõ nét, đều mực. Mỗi mẫu tem được đóng hủy bằng 1/4 diện tích dấu.